

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 102/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 25/02/2025
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và
Gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Khanh.

Bà Hoàng Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 483/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xóm Đông Thọ, xã Trung Ph Cường, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm Đông Thọ, xã Trung Ph Cường, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt lần thứ hai)

Chỗ ở hiện nay: Đài L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chị Võ Thị L trình bày:

Chị Võ Thị L và anh Nguyễn Ngọc Ph kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Ph Cường, huyện Nam

Đàn, tỉnh Nghệ An ngày 02/06/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận thì anh Ph đi nước ngoài, vợ chồng không liên lạc, không quan tâm nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Ph.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 24/01/2012 và cháu Nguyễn Thị Phương Linh, sinh ngày 04/11/2013. Nếu ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi con trưởng thành và không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện đi lại khó khăn và bận công việc nên chị L đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị.

Về phía anh Nguyễn Ngọc Ph: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án; yêu cầu anh Ph có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Ph theo thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật nhưng hiện tại anh Nguyễn Ngọc Ph vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì. Tòa án đã tiến hành gửi văn bản yêu cầu bà Trần Thị Vinh, sinh năm 1965, trú tại xóm Đông Thọ, xã Trung Ph Cường, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (là mẹ đẻ của anh Ph) cung cấp địa chỉ của anh Ph tại nước ngoài. Theo trình bày của mẹ đẻ của anh Ph thì hiện tại anh Ph đang sinh sống tại Đài L, có điện thoại về cho gia đình nhưng anh Ph không cung cấp địa chỉ cho bà Vinh biết; bà đã thông báo cho anh Ph biết việc chị L làm đơn ly hôn anh tại Tòa án. Anh Sinh đồng ý ly hôn chị Võ Thị L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến nay nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của họ được quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 234 BLTTDS.

- Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị Võ Thị L và anh Nguyễn Ngọc Ph, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Ph Cường ngày 06/2/2011, trên cơ sở tự nguyện. Hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được với nhau một thời gian thì năm 2022, anh Ph đi xuất khẩu lao động tại Đài L; sau một thời gian thì vợ chồng không liên lạc với nhau, vợ chồng mỗi người mỗi nơi không quan tâm về vật chất lẫn tinh thần. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh Ph. Xét thấy, hiện nay tình cảm vợ chồng chị L và anh

Ph không còn, vợ chồng không quan tâm đến cuộc sống của nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX căn cứ Điều 56 Luật HNGĐ cho chị L được ly hôn anh Ph.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thị Yến Nhi sinh ngày 24/1/2012; Nguyễn Thị Phương Linh sinh ngày 04/11/2013, hiện do đang ở với chị L. Ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 2 con và không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng con.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án không nhận được ý kiến hợp pháp của anh Ph. Xét thấy:

Hiện nay anh Ph đang sống và làm việc tại nước ngoài. Nguyên đơn và thân nhân cũng không cung cấp được địa chỉ của anh Ph ở nước ngoài, nên không có đủ điều kiện nuôi con. Hiện nay hai con chung của chị L anh Ph đang do chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi 2 con và hai cháu có nguyện vọng ở với chị L. Vì vậy, để tạo điều kiện phát triển toàn diện cho 2 cháu, đề nghị HĐXX giao 2 con chung của chị L, anh Ph cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 2, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn không yêu cầu nên miễn xét.

Về quan hệ tài sản, nợ chung: Đương sự chưa yêu cầu nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 479 BLTTDS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ kết quả trả lời của Cục quản lý xuất nhập cảnh thì Anh Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm Đông Thọ, xã Trung Ph Cường, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xuất cảnh ngày 22/11/2022, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Do anh Ph trước khi xuất cảnh có địa chỉ cuối cùng tại tỉnh Nghệ An và hiện nay đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, theo trình bày của Theo trình bày của mẹ đẻ của anh Ph thì hiện tại anh Ph đang sinh sống tại Đài L, có điện thoại về cho gia đình nhưng anh Ph không cung cấp địa chỉ cho bà Vinh

biết; anh Ph đã biết việc chị L làm đơn ly hôn anh tại Tòa án, anh Ph không có ý kiến gì. Đến ngày xét xử vụ án anh Ph không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án. Như vậy, anh Ph đã biết được chị L yêu cầu ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ và vắng mặt tại phiên tòa là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo. Vì vậy, căn cứ Điều 207; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung: Chị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Ph. Xét thấy, Chị Võ Thị L và anh Nguyễn Ngọc Ph kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã xã Trung Ph Cường, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy, giải quyết cho Chị Võ Thị L được ly hôn anh Nguyễn Ngọc Ph là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 24/01/2012 và cháu Nguyễn Thị Phương Linh, sinh ngày 04/11/2013. Nếu ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi con trưởng thành và không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Ph cấp dưỡng nuôi con Vì vậy, giao con 02 chung cho chị Võ Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện thực tế về việc nuôi con, phù hợp nguyện vọng của con và đúng quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Dành quyền khởi kiện đòi lại quyền nuôi con sau khi ly hôn cho anh Ph.

[5] Về cấp dưỡng: Chị Võ Thị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[6] Tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Thị L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[7] Về án phí: Chị Võ Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị L.

1. Về hôn nhân: Cho chị Võ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc Ph.

2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: giao con 02 chung là cháu Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 24/01/2012 và cháu Nguyễn Thị Phương Linh, sinh ngày 04/11/2013 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Võ Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc Ph cấp dưỡng nuôi con. Nên Tòa án không xem xét. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Võ Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013399 ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị L vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Nguyễn Ngọc Ph vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Trung Ph Cường;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**
PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Anh